

Số: 1053/QĐ-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học một chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH**

Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành theo Quyết định số 1328/QĐ-TĐHHT ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-TĐHHT ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học một chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Phòng Đào tạo, các Khoa, bộ môn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- PHT phụ trách, PHT;
- Lưu: VT, ĐT.





## **QUY ĐỊNH**

### **Công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học một chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1053/QĐ-TĐHHT** ngày **31 / 12/2018** của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh)

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này Quy định công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học một chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh.

2. Người học đã có Quyết định trúng tuyển hoặc Quyết định chuyển về trường, chuyển ngành đào tạo, chuyển hình thức đào tạo, chuyển khóa đào tạo của Trường Đại học Hà Tĩnh.

#### **Điều 2. Giải thích thuật ngữ**

Người học là sinh viên đào tạo theo hình thức chính quy hoặc hình thức liên thông văn bằng đại học thứ 2 trình độ đại học. Người học theo học hình thức đào tạo nào sẽ áp dụng quy chế đào tạo tương ứng và cấp bằng phù hợp với hình thức đào tạo đó.

Đối tượng tuyển sinh đào tạo là người đã tốt nghiệp và có bằng trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

Chương trình đào tạo ngành hiện hành là chương trình đào tạo (CTĐT) ngành được Hiệu trưởng phê duyệt cho mỗi người học khi được quyết định vào học tại Trường.

#### **Điều 3. Nguyên tắc và tiêu chuẩn xét công nhận**

1. Căn cứ chương trình đào tạo ngành hiện hành đối chiếu với kết quả học tập (tích lũy) của người học đã có để xét công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ và xác định các học phần, nội dung phải học của từng người học.

2. Chỉ xét và công nhận giá trị chuyên đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ cho các học phần trong CTĐT người học đã tích lũy được có nội dung và khối lượng tương đương hoặc lớn hơn các học phần trong CTĐT ngành hiện hành;

3. Kết quả học tập học phần được miễn phải đạt từ 4 điểm trở lên (theo hệ 10) hoặc từ điểm D (theo tín chỉ) và phải có hồ sơ hợp lệ.



#### **Điều 4. Cách tính điểm**

Điểm công nhận chuyển đổi được tính điểm theo thang điểm 10.

Điểm công nhận chuyển đổi là điểm ghi trong bảng điểm của học phần tích lũy trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học theo quy định ở Khoản 1, Điều 3. Cụ thể như sau:

1. Nếu trên bảng điểm trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học chỉ ghi điểm theo thang điểm chữ hoặc thang điểm 4, thì điểm được công nhận chuyển đổi là điểm trung bình cộng của cận dưới và cận trên khoảng điểm thang điểm 10 (*Phụ lục 1*).

2. Nếu một học phần ở chương trình đào tạo có nội dung ở nhiều học phần đào tạo tại chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học và đủ điều kiện công nhận chuyển đổi thì điểm công nhận chuyển đổi là kết quả bình quân các điểm học phần của chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

3. Nếu trên bảng điểm cấp, theo bằng trình độ trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học chỉ ghi kết quả học tập, không ghi số đơn vị học trình, số tín chỉ, số tiết thì muốn được công nhận chuyển đổi kết quả học tập, sinh viên phải có giấy chứng nhận của cơ sở đào tạo về số đơn vị học trình, số tín chỉ, số tiết của từng học phần.

4. Trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng quyết định công nhận kết quả chuyển đổi.

#### **Điều 5. Quy trình**

1. Đơn vị quản lý chương trình đào tạo/quản lý người học (gọi chung là Khoa): tiếp nhận đơn kèm bảng điểm (kết quả học tập) đã có của người học để phối hợp với bộ môn quản lý học phần tổ chức rà soát, xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức được miễn trừ và xác định các học phần, nội dung phải học của từng người học theo Quy định tại Điều 3 của Quy định này.

2. Phòng Đào tạo:

- Tiếp nhận kết quả xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức được miễn trừ và xác định các học phần, nội dung phải học của từng người học từ các khoa;

- Tham mưu Hiệu trưởng ký công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức được miễn trừ và xác định các học phần, nội dung phải học của từng người học khi theo học một chương trình đào tạo hiện hành tại Trường;

- Thông báo kết quả chính thức cho sinh viên;

- Nhập điểm chuyển đổi kết quả học tập vào Hệ thống Quản lý đào tạo.



## **Điều 6. Xác nhận kết quả học tập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành**

Người học sau khi hoàn thành chương trình học của ngành, bậc, hình thức đào tạo sẽ được cấp Bảng kết quả học tập gồm: kết quả học tập các học phần đã được xét công nhận giá trị chuyển đổi và kết quả học tập các học phần đã hoàn thành trong thời gian đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

Quy định này áp dụng từ khóa tuyển sinh đại học năm 2018.

Các đơn vị trực thuộc Trường và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện quy định này.

Phòng đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi thực hiện chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hà Tĩnh.

Trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh có thể quyết định điều chỉnh một số quy định cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đề xuất của các đơn vị liên quan./.





**Phụ lục 1. Bảng quy đổi thang điểm**

<b>TT</b>	<b>Thang điểm 10</b>	<b>Thang điểm chữ</b>	<b>Thang điểm 4</b>	<b>Đổi từ thang điểm chữ sang thang 10 (chia thang A, B, B+, C, C+, D, D+)</b>
1	Từ 8.5 đến 10	A	4,0	9.3
2	Từ 8.0 đến 8.4	B+	3.3	8.2
3	Từ 7.0 đến 7.9	B	3.0	7.5
4	Từ 6.5 đến 6.9	C+	2.3	6.7
5	Từ 5.5 đến 6.4	C	2.0	6.0
6	Từ 5.0 đến 5.4	D+	1.3	5.2
7	Từ 4.0 đến 4.9	D	1.0	4.5

*Handwritten mark*